

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG ANA
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số:12/2018/HS-ST
Ngày 27 - 6 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thế Chiến

Bà Bùi Thị Thiềm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngọc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Vũ Văn T, sinh năm 1986 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Văn X và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ: Bùi Thị H và 01 con sinh năm 2004;

Tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị bắt từ ngày 07/02/2018 đến ngày 08/4/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Hoàng Bá H, sinh ngày 27 tháng 6 năm 1987 tại huyện T, Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Bá N và bà Ninh Thị L;

Bị cáo có vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1991, có 01 con, sinh năm 2013;

Tiền án: Không, tiền sự: Không;

Bị bắt từ ngày 07/02/2018 đến ngày 08/4/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Vi Văn P, sinh ngày 05 tháng 12 năm 1990 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn Ea, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Vi Văn S và bà Nguyễn Thị T1;
Bị cáo có vợ: H'L Hđok, sinh năm 1991 và có 02 con, con lớn nhất sinh 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017;
Tiền án: Không, tiền sự: Không;
Bị bắt từ ngày 07/02/2018 đến ngày 08/4/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ Phạm Văn T2 sinh ngày 03 tháng 3 năm 1991 tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk.
Nơi cư trú: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Phạm Văn T3 và bà Nguyễn Thị H
Bị cáo chưa có vợ, con;
Tiền án: Không, tiền sự: Không;
Bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2018 đến ngày 19/3/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị M
Cư trú tại: Thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/02/2018, Phạm Văn T2 đến quán nước của chị Nguyễn Thị M, ở thôn Q, xã Ea, huyện K để uống nước. Tại đây, T2 gặp Vi Văn P, Vũ Văn T và Hoàng Bá H cùng đang ngồi uống nước giải khát. Trong lúc ngồi uống nước thì T rủ P, T2 và H tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bạc cào liên, thì tất cả đồng ý, rồi cùng đi vào phòng khách nhà chị M, để đánh bạc. Tại đây, H đã lấy chặn và chiếu của của gia đình chị M mang ra trải giữa phòng khách, còn P lấy 01 bộ bài (loại bài Tú lơ khơ 52 lá) để sẵn trên bàn, rồi cùng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, mỗi lần các con bạc tham gia đánh bạc (đặt cá cược) xuống chiếu bạc số tiền thấp nhất là 10.000 đồng và nhiều nhất là 500.000 đồng. Cứ như vậy T2, P, T và H đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc, tổng số tiền dùng đánh bạc 8.100.000 đồng, 01 bộ Tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếc chiếu và 01 cái chặn là công cụ dùng cho việc đánh bạc.

Kết quả điều tra xác định: Hình thức đánh bạc cào liên bằng tiền, cụ thể như sau: Những người tham gia chơi sẽ được chia mỗi người 03 lá bài trong tổng 52 lá bài tú lơ khơ. Khi chơi, mỗi người sẽ bỏ ra 10.000 đồng để bắt đầu mỗi ván chơi, sau khi được chia bài mỗi người chơi sẽ có thời gian để tổ, theo hoặc bỏ bài. Số tiền bỏ ra ít nhất là 10.000 đồng và nhiều nhất là số tiền có được bỏ trên chiếu bạc, sau

khi có người tố thì những người còn lại lựa chọn “úp bài” là bỏ không theo hoặc “theo” tức là tiếp tục ván chơi và bỏ ra số tiền bằng với số tiền người đã tố trước đó, hoặc bỏ hết số tiền còn lại của người đã tố. Trường hợp “tố tất” tức là người chơi bỏ hết số tiền của mình trên chiếu bạc vào tẩy, ván chơi sẽ kết thúc khi không còn ai tố thêm. Nếu còn ít nhất 02 người chơi và không ai tố nữa thì những người chơi sẽ hạ bài để so điểm. Bài của ai mạnh nhất sẽ thắng, nếu cuối cùng chỉ còn 01 người không còn ai khác theo thì bài người đó sẽ thắng và không cần phải lật bài ra, người nào thắng ván trước thì ván sau được chia bài. Thứ tự điểm bài được so sánh, phân chia lớn nhỏ như sau: Sáp – liên – ba tiên - số điểm từ 09 đến 0 điểm.

+ Sáp (hay xám, khạp) là ba quân bài có số giống nhau, nếu hai người chơi cùng được sáp sẽ so sánh giá trị quân theo $2 < 3 < 4 \dots < J < Q < K$, bộ 3A là bộ cao nhất.

+ Liên là ba quân bài có số liên tiếp theo không cùng chất (như A, 2, 3...Q, K, A), nếu 02 người có cùng liên sẽ so sánh quân bài có giá trị lớn nhất, hai bộ liên có cùng giá trị thì bộ nào có cây bài lớn với chất bài cơ sẽ thắng.

+ Ba tiên là cả ba quân bài đều có hình người (J, Q, K ba tiên được quy định quân $K > Q > J$).

Cáo trạng số 11/CT-VKS-HS ngày 06/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đánh bạc đúng như cáo trạng đã nêu ở trên, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt, đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Vũ Văn T từ 09 - 12 tháng tù;

Áp dụng thêm Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo H, P và T2.

Xử phạt: Hoàng Bá H từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng;

Xử phạt: Vi Văn P từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng;

Xử phạt: Phạm Văn T2 từ 06 - 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.100.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

+ Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tứ lơ khơ và 01 chắn và 01 chiếc chiếu là các vật mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Ana, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu giữ được, lời khai của người biết sự việc và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại nhà chị Nguyễn Thị M ở thôn Q, xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Vũ Văn T, Hoàng Bá H, Vi Văn P và Phạm Văn T2 đã tham gia đánh bạc được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài cào liên, đến 16 giờ 30 phút thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana phát hiện bắt quả tang thu giữ tổng số tiền trên chiếu bạc là 8.100.000đ (tám triệu một trăm nghìn đồng), là số tiền dùng vào việc đánh bạc. Các bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Điều 321 Bộ Luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ Luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ Luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Ana truy tố các bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 là đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an xã hội tại địa bàn xã Ea nói riêng, huyện K nói chung. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo tham gia với vai trò người thực hành, cần phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo để làm căn cứ cho việc quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Vũ Văn T là người rủ các bị cáo khác cùng đánh bạc, số tiền bị cáo bỏ ra đánh bạc là 3.500.000đ nhiều nhất so với các bị cáo, xét thấy tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo là nguy hiểm hơn các bị cáo khác, cần áp dụng mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác trong vụ án này.

Bị cáo Hoàng Bá H, Vi Văn P và Phạm Văn T2 tham gia vụ án với vai trò người thực hành, bị cáo H tham gia với số tiền 1.870.000đ, bị cáo Vi Văn P mang theo số tiền 1.500.000đ; bị cáo Phạm Văn T2 mang theo số tiền

1.230.000đ để tham gia đánh bạc. Tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo ít nguy hiểm hơn so với bị cáo T. Số tiền bị cáo H dùng để đánh bạc nhiều hơn bị cáo P, T2 nên phải chịu trách nhiệm ở mức cao hơn so với P và T2.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Các bị cáo đều có nhân thân tốt trước khi phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, không cần thiết cách ly các bị cáo, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình phối hợp giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo đều khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị M là chủ nhà nơi các bị cáo dùng địa điểm đánh bạc, nhưng chị M không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.100.000đ là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc (biên lai thu tiền 5415 ngày 18/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana).

- + Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chăn, 01 chiếc chiếu là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng).

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn T, Vi Văn P, Hoàng Bá H và Phạm Văn T2 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 08 (tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Bá H 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn P 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T2 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm..

Giao các bị cáo Vũ Văn T, Vi Văn P, Hoàng Bá H và Phạm Văn T2 cho UBND xã Ea, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.100.000đ là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc (theo lai T tiền 5415 ngày 18/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana).

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chăn, 01 chiếc chiếu là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/5/2018 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Ana và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Ana).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vũ Văn T, Vi Văn P, Hoàng Bá H và Phạm Văn T2 mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS Krông Ana;
- UBND xã Ea;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Tuyên